

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19-4-2019
V/v “Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn”

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- THnh phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Minh Hằng.
2. Ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận H, tHnh phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H, tHnh phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thu Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 200/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: A Nguyễn Hồng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 43/5/47 L, phường M, quận N, H.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Ngọc A, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 05/708 L, phường Đ 1, quận H, thành phố H.

A H và chị Ngọc A đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 7 năm 2018; bản tự khai và các lần hòa giải cũng như tại phiên tòa anh H trình bày yêu cầu như sau:

A Nguyễn Hồng H và chị Bùi Thị Ngọc A trước đây có quan hệ là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 81/2015/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân quận N.

Theo nội dung quyết định khi ly hôn, cả hai con chung được giao cho chị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên chị Ngọc A và gia đình chị đã ngăn cản

việc anh thăm nom, chăm sóc các con chung nên anh khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Cụ thể anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi trưởng thành và yêu cầu chị Ngọc A đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng. Trường hợp nếu chỉ được giao nuôi con Nguyễn Hồng Bảo N anh không yêu cầu chị Ngọc A phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 24/8/2018 và tại phiên tòa chị Bùi Thị Ngọc A trình bày:

Sau khi ly hôn chị vẫn nuôi dưỡng các con chu đáo và tôn trọng quyền thăm nom của anh H. Nhưng các lần thăm nom con của anh làm xáo trộn việc học tập, sinh hoạt của các con nên chị và gia đình không đồng ý để anh H thăm nom. Ngoài ra, anh H và gia đình còn gây khó khăn cho chị trong việc chăm sóc nuôi dạy các con nên chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh H. Tuy nhiên để đảm bảo sự ổn định sinh hoạt và học tập của các con chị chỉ chấp nhận cho anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng Bảo N, vì cháu hiện đang ở cùng anh H và gia đình anh.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã vi phạm một phần nghĩa vụ phải có mặt tại tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung Nguyễn Hồng Bảo N sinh ngày 11/11/2008 cho anh H nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Thị Bảo Trân sinh ngày 25/11/2012 cho chị Ngọc A nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh H và chị Ngọc A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Vụ án này có bị đơn là chị Bùi Thị Ngọc A, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 05/708 L, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng. Quan hệ tranh chấp là “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thuộc quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng.

- Về Hình vi, quyết định tố tụng:

[1] Tòa án nhân dân quận H, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình xây dựng hồ sơ, thu thập tài liệu chứng cứ, xét xử công khai đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình xây dựng hồ sơ và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự:

[1] Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm, đầy đủ các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm, đầy đủ các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, chưa thực hiện đầy đủ các lần làm việc tại Tòa án.

- Về quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn:

[1] A H và chị Ngọc A có 02 con chung là Nguyễn Hồng Bảo N sinh ngày 11/11/2008 và Nguyễn Thị Bảo T sinh ngày 25/11/2012. Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 81/2015/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân quận N, cả hai con chung được giao cho chị Ngọc A nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Tuy nhiên trên thực tế cháu Bảo N đang được anh H và gia đình trực tiếp nuôi dưỡng, và ổn định học hành cháu Bảo T vẫn đang sinh sống cùng chị Ngọc A.

[2] Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, xác minh tình trạng sinh sống của các con chung cũng như điều kiện, hoàn cảnh nuôi dưỡng chăm sóc con của nguyên đơn và bị đơn. Qua đó nhận thấy cả nguyên đơn và bị đơn đều có điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung. Tuy nhiên, thực tế cháu Bảo N đang ở cùng anh H và có nguyện vọng được ở với bố, cháu Bảo T đang ở với mẹ ổn định. Chị Ngọc A cũng đồng ý để anh H nuôi dưỡng cháu Bảo N. Do vậy, Hội đồng xét xử xét giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng Bảo N và tiếp tục để chị Ngọc A trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Bảo T là phù hợp và đảm bảo tính ổn định trong cuộc sống của các bên đương sự. Về tiền cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh H phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 71; khoản 1, khoản 3 Điều 84; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao con chung Nguyễn Hồng Bảo N sinh ngày 11/11/2008 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Thị Bảo T sinh ngày 25/11/2012 cho chị Ngọc A nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu nên không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình

không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: A Nguyễn Hồng H phải nộp 300.000 đồng án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. A H đã đóng đủ án phí tại biên lai số 0016513 ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tHnh phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND quận H;
- Chi cục THA DS quận H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tHnh phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND quận H;
- Chi cục THA DS quận H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Cường

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND quận H;
- Chi cục THA DS quận H;
- Các đương sự;
- UBND phường Tràng Cát,
Quận H;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cường